

Số: 96/2023/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 04 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy – Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 503/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp số 441/2023/QĐMPH-HNGĐ ngày 23/11/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị **Nguyễn Thị N**, sinh ngày 06/4/1980.

Địa chỉ : 1 Đ, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Hà Duy H**, sinh ngày 02/9/1980.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh : Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang ở : 16/132 John Street Cabramatta NSW 2166, Australia.

Người được anh H ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng : Chị **Nguyễn Thị N**, sinh ngày 06/4/1980.

Địa chỉ : 1 Đ, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

(Chị N, anh H đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của anh Hà Duy H và chị Nguyễn Thị N cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ vợ chồng : Chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H trước đây là vợ chồng, do mâu thuẫn năm 2010 anh chị đã được Tòa án nhân dân thành phố

Hải Dương giải quyết cho ly hôn. Sau đó, anh chị đã quay lại chung sống cùng nhau và có thêm con chung là Hà Duy V. Đến ngày 07/10/2022 anh chị đến Ủy ban nhân dân phường C để đăng ký kết hôn lại. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian. Đầu năm 2023 anh H đi lao động tại Australia, thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc, sau này do mỗi người sống một nơi, hai bên thiếu sự quan tâm dẫn đến bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị N và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về quan hệ con chung : Chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H có 3 con chung là Hà Kim N1, sinh ngày 22/4/2006, cháu Hà Phương C, sinh ngày 22/02/2009 và cháu Hà Duy V, sinh ngày 11/9/2018. Hiện nay cháu N1 đang du học và làm việc tại Australia, mặc dù cháu chưa đủ 18 tuổi, nhưng cháu đã có cuộc sống độc lập, không phụ thuộc vào gia đình nên trong đơn ly hôn, bản tự khai chị N và anh H đều xác định cháu N1 đã trưởng thành và không đề nghị xem xét giải quyết. Sau khi được Tòa án giải thích, chị N và anh H đã thỏa thuận và có quan điểm, anh H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N1 và cháu C còn chị N chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H tự thỏa thuận, ly hôn anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Do anh H đang làm việc tại Australia, nên anh ủy quyền cho chị N giao và nhận văn bản tại Tòa án. Chị N đồng ý nhận ủy quyền của anh H và đã thông tin cho anh H biết, anh H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Anh H, chị N đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Cháu Hà Phương C và Hà Kim N1 là con chung của anh H, chị N đều có nguyện vọng, khi bố mẹ ly hôn các cháu được ở với bố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị N và anh H. Về con chung: Giao cháu Hà Kim N1, sinh ngày 22/4/2006, cháu Hà Phương C, sinh ngày 22/02/2009 cho anh Hà Duy H chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Hà Duy V, sinh ngày 11/9/2018 cho

chị Nguyễn Thị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị N chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Nguyễn Thị N có hộ khẩu thường trú tại số A Đ, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Anh Hà Duy H có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Hiện anh H đang sinh sống tại Australia, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tài liệu anh H gửi về Việt Nam gồm: Đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt được xác nhận của Tổng lãnh sự quán nước C1 tại S, Australia. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản anh H nộp tại Tòa án là ý chí, nguyện vọng của anh H.

Chị N, anh H đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương ngày 07/10/2022, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng sống xa nhau, thiếu sự quan tâm, chia sẻ dẫn đến bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Nay anh H, chị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh chị.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H có ba con chung là cháu Hà Kim N1, sinh ngày 22/4/2006, cháu Hà Phương C, sinh ngày 22/02/2009 và cháu Hà Duy V, sinh ngày 11/9/2018. Hiện nay cháu N1 đang du học tại Australia, cháu C, cháu V sinh sống ở Việt Nam. Anh H, chị N đều có quan điểm, khi ly hôn giao cho anh H nuôi dưỡng cháu N1 và cháu C, chị N nuôi dưỡng cháu V. Cháu N1, cháu C cũng có quan điểm khi bố mẹ ly hôn các cháu có nguyện vọng được ở với bố. Xét thấy, việc thỏa thuận của các bên

đương sự hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên. Do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh H, chị N, giao cháu N1, cháu C cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu V cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị N chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Duy H với chị Nguyễn Thị N.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị N và anh Hà Duy H, giao cháu Hà Kim N1, sinh ngày 22/4/2006 và cháu Hà Phương C, sinh ngày 22/02/2009 cho anh Hà Duy H nuôi dưỡng cho đến khi các con tròn 18 tuổi. Giao cháu Hà Duy V, sinh ngày 11/9/2018 cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng cho đến khi cháu Vũ tròn 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Hà Duy H và chị Nguyễn Thị N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số 0000276 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND phường Cẩm Thượng;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Nguyễn Thị Thu Hiền

